

**TÒA ÁN NHÂN DÂN CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**THỊ XÃ CỬA LÒ**  
**TỈNH NGHỆ AN**  
**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 22/2022/HS-ST

Ngày: 25/08/2022

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ CỬA LÒ, TỈNH NGHỆ AN**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Trần Văn Khánh

*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông: Nguyễn Thức Phong

Ông: Lê Tuyên Quang

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Đinh Thị Thu Hiền - Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Cửa Lò, tỉnh Nghệ An.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Cửa Lò, tỉnh Nghệ An tham gia phiên tòa:** Ông Trần Văn Thập – Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 08 năm 2022, tại Trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Cửa Lò, tỉnh Nghệ An xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 13/2022/TLST-HS, ngày 21 tháng 04 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 51/2022/QĐXXST-HS ngày 15 tháng 08 năm 2022 đối với bị cáo:

**Phùng Thị Thu H, sinh ngày 17 tháng 11 năm 1998. Giới tính: Nữ**

Tên gọi khác: Không

Nơi ĐKKHKT và trú tại: Xóm 01, xã N, huyện N, tỉnh Nghệ An

Nghề nghiệp: lao động tự do; Trình độ học vấn: 12/12

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không.

Con ông: Phùng Bá C, sinh năm 1963

Con bà Lương Thị L, sinh năm 1971.

Chồng: Nguyễn Đình D, sinh năm 1992.

Con: 02 người, lớn sinh năm 2020, nhỏ sinh tháng 05/2022

Anh chị em ruột: Gia đình có 02 anh em; bị cáo là con thứ hai.

Tiền án, tiền sự: Không

Bị cáo bị áp dụng biện pháp Tạm hoãn xuất cảnh và cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 27/01/2022 đến nay. Có mặt.

- Bị hại: Anh Trần Nhân H, sinh năm 1991. Vắng mặt.

Trú tại: Xóm 01, xã N, huyện N, tỉnh Nghệ An

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

+. Anh Trịnh Quốc T, sinh năm 1991. Vắng mặt.

Trú tại: Đội 8, thôn N, xã H, thành phố H, tỉnh Hưng Yên

- Người làm chứng: Chị Cao Hà A, sinh năm 1994. Vắng mặt.

Nơi ĐKHKTT: Khối V, phường N, thị xã C, tỉnh Nghệ An

Nơi ở hiện nay: Khối 01, phường N, thị xã C, tỉnh Nghệ An

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trong tháng 01 năm 2022, Phùng Thị Thu H đã có hành vi dùng mạng xã hội facebook nhắn tin, cắt ghép ảnh đăng lên phần tin nhắn facebook cá nhân anh Trần Nhân H, uy hiếp tinh thần, đe dọa sẽ làm ảnh hưởng đến uy tín, danh dự gia đình, cá nhân, công việc của anh Trần Nhân H, chiếm đoạt tài sản 03 lần với tổng số tiền 27.000.000 đồng.

Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa, Phùng Thị Thu H khai nhận về hành vi phạm tội như sau: Thời điểm tháng 01 năm 2022, bị cáo Phùng Thị Thu H thuê trọ tại khu tập thể Ký túc xá trường C thuộc phường N, thị xã C. Vào khoảng cuối năm 2021, bị cáo thấy chị Cao Hà A sống cùng tầng ký túc xá, thỉnh thoảng gặp một người đàn ông. Đến khoảng đầu năm 2022, bị cáo nghe chị Cao Hà A nói chuyện với người khác và biết được tên người đó là Trần Nhân H. H vào facebook gõ tên, tìm kiếm và thấy địa chỉ facebook của anh Trần Nhân H. Bị cáo vào trang facebook và biết được thông tin cá nhân cũng như biết anh Trần Nhân H làm việc làm trong lực lượng Công an nhân dân, lúc này H nảy sinh ý định đe dọa anh H nhằm chiếm đoạt tài sản.

Ngày 05 tháng 01 năm 2022, bị cáo sử dụng facebook ảo tên “Linh Linh”, kết bạn facebook “Nhân H” của anh Trần Nhân H. Bị cáo nhắn tin cho anh H qua facebook “Nhân H” với nội dung yêu cầu anh H đưa số tiền 200.000.000 đồng, nếu không sẽ tung ảnh của anh H và Hà A lên facebook, rải đơn trước cơ quan anh H, cơ quan bố mẹ anh H và đăng video lên facebook. Bị cáo tải ảnh của anh Trần Nhân H trên facebook, cắt ghép chỉnh sửa từ ảnh vợ chồng anh H sang ảnh của anh H và chị Cao Hà A, sau đó sử dụng nick Facebook “ Jessica Love” đăng hình ảnh anh H và chị Cao Hà A vào phần bình luận trên trang cá nhân của anh H.

Ngày 06 tháng 01 năm 2022, bị cáo liên lạc với anh Trịnh Quốc T xin số tài khoản ngân hàng để trả nợ cho T. Sau khi xin được số tài khoản Viettinbank và Techcombank của T, H yêu cầu anh H chuyển tiền vào số tài khoản đó.

Ngày 07 tháng 01 năm 2022, vì bị Phùng Thị Thu H đe dọa nhiều lần, anh Trần Nhân H lo sợ và đã dùng tài khoản 686836588888, mang tên TRAN NHAN HIEU, ngân hàng Quân đội (MB) chuyển khoản tiền cho tài khoản Viettinbank mà H cung cấp số tiền 2.000.000 đồng. Bị cáo tiếp tục yêu cầu anh H chuyển tiền, ngày 12 tháng 01 năm 2022 anh H dùng tài khoản MB bank chuyển 5.000.000 đồng vào tài khoản 0962666691 mang tên Trịnh Quốc T, ngân hàng Thương mại cổ phần Kỹ thương Việt Nam (Techcombank).

Đến ngày 22 tháng 01 năm 2022, bị cáo tiếp tục yêu cầu anh H đưa số tiền còn lại. Anh H nói không đủ tiền và hẹn gặp trực tiếp. Vào khoảng 21 giờ cùng ngày, tại cổng trường C, bị cáo và anh H gặp nhau, nói chuyện trong xe ô tô cá nhân của anh H. Tại đây, anh H nói không đủ số tiền mà H yêu cầu, H nói anh H đưa 20.000.000 đồng, từ nay H sẽ không làm phiền, không đe dọa nữa. Anh H đồng ý và đưa cho bị cáo H 40 tờ tiền mệnh giá 500.000 đồng. Sau khi đếm đủ số tiền, bị cáo bỏ tiền vào túi áo phao bên phải và xuống xe. Ngay sau khi xuống xe bị cáo bị Công an thị xã Cửa Lò phát hiện và bắt quả tang.

Tại bản cáo trạng số 16/CT – VKS - CL ngày 19/04/2022 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Cửa Lò, tỉnh Nghệ An đã truy tố bị cáo Phùng Thị Thu H về tội “Cưỡng đoạt tài sản” theo khoản 1 Điều 170 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Cửa Lò giữ quyền công tố và luận tội vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị:

- Áp dụng khoản 1 Điều 170, điểm b, n, s khoản 1 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52, Điều 38 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Phùng Thị Thu H từ 12 tháng tù đến 15 tháng tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về dân sự: Bị hại đã nhận lại tài sản không có yêu cầu gì, miễn xét.

Về vật chứng:

- Đối với 01 (Một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone12 ProMax, màu vàng đồng, số máy MG9D3LL/A, số imei: 357014743310161, bên trong gắn sim số 0988788110 của anh Trần Nhân H giao nộp phục vụ công tác điều tra. Hiện Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã Cửa Lò đã trả lại cho chủ sở hữu nên miễn xét.

- Số tiền 20.000.000 đồng gồm 40 tờ tiền mệnh giá 500.000 đồng thu giữ của Phùng Thị Thu H. Quá trình điều tra xác minh xác nhận số tiền trên của anh Trần Nhân H. Hiện Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã Cửa Lò đã trả lại cho chủ sở hữu là đúng quy định nên miễn xét.

- 01 (Một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone XSMax, màu đen, số máy MT5V2LL/A, Số Imei 353110102154762, bên trong có gắn sim số 0967752810 thu giữ của Phùng Thị Thu H – Là công cụ, phương tiện phạm tội cần tịch thu, sung quỹ nhà nước.

Tại phiên tòa, bị cáo Phùng Thị Thu H nhận tội, đồng ý với nội dung bản cáo trạng, luận tội của đại diện Viện kiểm sát, không có tranh luận gì và xin giảm nhẹ hình phạt.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của hành vi tố tụng và quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có ý kiến hoặc KH nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp và được Hội đồng xét xử sử dụng làm chứng cứ xem xét khi giải quyết vụ án.

[2]. Về sự vắng mặt của người tham gia tố tụng: Bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng đã được tổng đạt hợp lệ quyết định đưa vụ án ra xét xử, giấy triệu tập phiên tòa hình sự nhưng vắng mặt không có lý do. Tại hồ sơ đã có đầy đủ lời khai của họ; xét thấy sự vắng mặt của họ không ảnh hưởng đến việc xét xử nên Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vụ án theo quy định tại Điều 292, 293 Bộ luật tố tụng hình sự.

[3] Về hành vi của bị cáo: Xét lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác, đủ cơ sở để kết luận: Trong tháng 01 năm 2022, Phùng Thị Thu H đã có hành vi dùng mạng xã hội facebook nhắn tin, cắt ghép ảnh không có thật đăng lên phần tin nhắn facebook cá nhân anh Trần Nhân H, uy hiếp tinh thần, đe dọa sẽ làm ảnh hưởng đến uy tín, danh dự gia đình, cá nhân, công việc của anh Trần Nhân H yêu cầu anh H phải đưa cho bị cáo 200.000.000 đồng. Tuy nhiên, quá trình trao đổi, bị cáo thỏa thuận thống nhất với anh H chỉ yêu cầu và thực tế đã chiếm đoạt tài sản 03 lần của anh H với tổng số tiền 27.000.000 đồng.

Hành vi uy hiếp tinh thần của anh Trần Nhân H để anh H bị đe dọa, sợ hãi mà phải giao cho bị cáo 03 lần tiền đã đủ yếu tố cấu thành tội “Cưỡng đoạt tài sản”. Trị giá tài sản bị cáo chiếm đoạt của bị hại là 27.000.000 đồng, do đó Viện kiểm sát nhân dân thị xã Cửa Lò truy tố bị cáo về tội “Cưỡng đoạt tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 170 Bộ luật hình sự là đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật.

[4]. Xét tính chất vụ án: Vụ án thuộc trường hợp nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, làm mất trật tự trị an tại địa phương, gây hoang mang, bất bình trong quần chúng nhân dân. Cách thức thực hiện hành vi khá tinh vi, liều lĩnh, bất chấp, coi thường pháp luật, bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật, phạm tội với lỗi cố ý. Vì vậy cần lên một mức án nghiêm minh, tương xứng với hành vi phạm tội, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới có tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

**Xét tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ của bị cáo trong vụ án:**

Tại thời điểm phạm tội bị cáo có 01 tình tiết tăng nặng là phạm tội 02 lần trở lên quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự và có nhiều tình tiết giảm nhẹ là: Thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; Tự nguyện sửa chữa, khắc phục hậu quả; Người phạm tội là phụ nữ có thai. Các tình tiết giảm nhẹ này quy định tại các điểm b, n, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo nhân thân tốt, không có tiền án, tiền sự, tài sản chiếm đoạt đã được thu hồi trả lại cho bị hại. Đánh giá toàn diện vụ án, căn cứ vào nguyên tắc xử lý người phạm tội quy định tại điểm d khoản 1 Điều 3 BLHS và mục đích của hình phạt cần xem xét giảm nhẹ cho bị cáo phần nào hình phạt để bị cáo thấy được chính sách khoan hồng, nhân đạo của pháp luật; mức hình phạt từ 12 tháng tù đến 15 tháng tù mà Viện kiểm sát đề nghị áp dụng đối với bị cáo là thỏa đáng và đúng mức, cần chấp nhận.

[5] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 170 Bộ luật hình sự, người phạm tội còn có thể bị phạt tiền. Tuy nhiên bị cáo lao động tự do, thu nhập không ổn định, không có tài sản gì có giá trị, đang nuôi con nhỏ nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[6] Về dân sự: Tài sản đã được trả lại cho bị hại, bị hại không có yêu cầu gì thêm nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[7] Đối với anh Trịnh Quốc T là người nhận tiền từ anh Trần Nhân H qua tài khoản ngân hàng, quá trình điều tra xác định anh T không biết số tiền nhận từ H do Phùng Thị Thu H phạm tội mà có, do đó không có căn cứ để xử lý hình sự.

[8] Về vật chứng:

+. Đối với 01 (Một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone12 ProMax, màu vàng đồng, số máy MG9D3LL/A, số imei: 357014743310161, bên trong gắn sim số 0988788110 của anh Trần Nhân H giao nộp phục vụ công tác điều tra. Hiện Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã Cửa Lò đã trả lại cho chủ sở hữu nên miễn xét.

+. Đối với số tiền 20.000.000 đồng gồm 40 tờ tiền mệnh giá 500.000 đồng thu giữ của Phùng Thị Thu H. Quá trình điều tra xác minh xác nhận số tiền trên của anh Trần Nhân H. Hiện Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã Cửa Lò đã trả lại cho chủ sở hữu là đúng quy định nên miễn xét.

+. Đối với 01 (Một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone XSMax, màu đen, số máy MT5V2LL/A, Số Imei 353110102154762, bên trong có gắn sim số 0967752810 thu giữ của Phùng Thị Thu H – Là công cụ, phương tiện phạm tội cần tịch thu, sung quỹ nhà nước.

[9] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên,*

**QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ khoản 1 Điều 170, các điểm b, n, s khoản 1 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự, Điều 38 Bộ luật hình sự; Điều 135, 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

1. Tuyên bố bị cáo Phùng Thị Thu H phạm tội “Cưỡng đoạt tài sản”

2. Xử phạt: Bị cáo Phùng Thị Thu H 01 (Một) năm 03 (Ba) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt đi thi hành án.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo Phùng Thị Thu H

3. Về dân sự: Miễn xét

4. Về vật chứng: Tịch thu, sung quỹ nhà nước 01 (Một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone XSMax, màu đen, số máy MT5V2LL/A, Số Imei 353110102154762, bên trong có gắn sim số 0967752810, số seri sim 8984048000071920697 (Đã qua sử dụng, chất lượng không kiểm tra) thu giữ của Phùng Thị Thu H theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 21/04/2022.

5. Về án phí: Buộc bị cáo Phùng Thị Thu H phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

6. Quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định./.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Nghệ An
- VKSND tỉnh Nghệ An;
- VKSND thị xã Cửa Lò;
- Chi Cục THADS thị xã Cửa Lò;
- CQ Cảnh sát điều tra thị xã Cửa Lò;
- Bị cáo, bị hại; NCQLNVLQ
- Lưu HSVA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Trần Văn Khánh**